TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 178/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Gia Lâm, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 127/2021/TLST–HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: *Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1987;*

ĐKHKTT: Số 432 H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: *Anh Ngô Anh T, sinh năm 1987;*

ĐKHKTT: Số 432 H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Ngô

Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Phạm Thị Thu H và anh Ngô Anh T, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Phạm Thị Thu H và anh Ngô Anh T xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Ngô Phương Hiếu L, sinh ngày 07/4/2009 và cháu Ngô Quốc V, sinh ngày 23/8/2012. Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L kể từ thời điểm vợ cH ly hôn đến khi cháu L, cháu V trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật. Hai bên không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đến khi cháu L, cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị Thu H và anh Ngô Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ cH: Chị H và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về nợ chung vợ cH: Chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Thắm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/00072523 ngày 08/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, nay chị Phạm Thị Thu H được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
-UBND xã thị trấn Y, G (GCNKH số 79 Quyển số 01/2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.